

Bản án số: 253/2017/HSPT

Ngày 20 - 9 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lượng;

Ông Phạm Thành Dương.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Phú Tra – Cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phan Hoàng Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 201/2017/HSPT ngày 11 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Thạch Minh H và các bị cáo khác.

Do có kháng cáo của các bị cáo Thạch Minh H, Nguyễn Chí C, Ngô Minh T và My Duy H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2017/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Thạch Minh H, sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: Tổ A, khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; con ông Thạch H, sinh năm 1969 và bà Thạch Thị L, sinh năm 1973; có vợ tên Hứa Ngọc L, sinh năm 1997 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 30 tháng 12 năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 140/2014/HSST); chấp hành xong hình phạt tù ngày 26 tháng 7 năm 2015; nhân

thân: Ngày 23 tháng 8 năm 2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng số A, huyện L, tỉnh Đồng Nai với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 31 tháng 8 năm 2012.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12 tháng 12 năm 2016 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Chí C, sinh năm 1997 tại tỉnh Quảng Trị; hộ khẩu thường trú: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn Lương D, sinh năm 1973 và bà Huỳnh Thị Mỹ D, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29 tháng 11 năm 2016 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

3. Ngô Minh T, sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; con ông Ngô Văn L, sinh năm 1965 (không rõ lai lịch của mẹ); bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20 tháng 01 năm 2017 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

4. My Duy H (tên gọi khác: H Nhỏ), sinh năm 1995 tại tỉnh Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã Ngọc Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông My Duy V, sinh năm 1960 và bà Trần Thị H, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14 tháng 02 năm 2017 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:

- Ngày 10 tháng 7 năm 2017, bị cáo Trần L có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt. Ngày 31 tháng 7 năm 2017, bị cáo Trần L đã có văn bản về việc rút kháng cáo. Ngày 04 tháng 8 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Thông báo về việc rút kháng cáo của bị cáo Trần L.

- Ngoài ra, còn có 08 (tám) bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần L, Nguyễn Xuân P (tên gọi khác: N), Nguyễn Văn N (tên gọi khác: N Máy), Triệu Chiến A (tên gọi khác: C), Kim Rô S, Trần Văn Đ, Trần Văn T, Nguyễn Thanh X, Nguyễn Văn T, Thạch Minh H, Trần Quốc K, Nguyễn Chí C, Ngô Minh T, My Duy H (tên gọi khác: H Nhỏ) và Đinh Bá P (tên gọi khác: U) là bạn bè quen biết với nhau. Trong thời gian từ tháng 5 năm 2016 đến tháng 11 năm 2016, Trần L cùng đồng phạm đã tham gia thực hiện 23 (hai mươi ba) vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ ngày 17 tháng 5 năm 2016, L cùng đối tượng có tên thường gọi là C Nhi (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi chung xe mô tô hiệu Wave màu đen (không rõ biển số) của gia đình L lên xã P để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà ông Chương Sou S, thuộc: Phố A, Ấp B, xã P, huyện Đ, thấy cửa trước nhà khép hờ, không có người trông coi, chủ nhà ngủ trưa. C Nhi ngồi trên xe ở ngoài đường canh chừng, còn L đi bộ vào trong nhà trộm cắp 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng bạc để trên bàn uống nước ở phòng khách, 01 (một) điện thoại di động Nokia X2 màu đen để trên bàn vi tính trong phòng khách, rồi L ra ngoài, lên xe C Nhi chở về. Sau đó, L mang bán cho Nguyễn Minh L sinh năm 1986 là chủ cửa hàng điện thoại “Minh L” thuộc khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu hồng bạc được 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng), chiếc điện thoại Nokia model X2 màu đen được 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng), tiền bán điện thoại L và C Nhi chia đều tiêu xài hết.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus 16GB (Space Gray) màu hồng bạc, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen model X2. Tổng trị giá tài sản là 18.330.000 đồng (mười tám triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 11 giờ (không rõ ngày trong tháng 5 năm 2016), L một mình đi xe mô tô hiệu Dream màu nâu (không rõ biển số) của gia đình L lên xã P để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà chị Lý Thanh T tại: Phố A, Ấp B, xã P, huyện Đ, thấy không có tường rào xung quanh, cửa mở, chủ nhà đang ngủ say, L dừng xe đi vào trong nhà trộm cắp 03 (ba) điện thoại di động rồi ra xe đi về nhà. Sau đó, L mang chiếc điện thoại FPT màu trắng bạc bán cho cháu bé gái tên Y khoảng 15 – 16 tuổi (chưa rõ nhân thân, lai lịch) được 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), chiếc điện thoại Lenovo màu đen L mang bán cho cháu bé gái

tên L1 khoảng 16 tuổi đi chơi chung (chưa rõ nhân thân, lai lịch), còn chiếc điện thoại Samsung màu trắng L sử dụng thời gian thì bị mất không tìm thấy.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu trắng bạc, màn hình cảm ứng, không rõ model; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu đen, màn hình cảm ứng, không rõ model; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, không rõ model. Tổng trị giá tài sản là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Vụ thứ ba: Vào khoảng 13 giờ (không rõ ngày trong tháng 5 năm 2016), L cùng Trần Văn T đi chung xe mô tô hiệu Sirius (không rõ biển số của N) đến xã P để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà ông Hoàng Chấn S tại: Phố A, Ấp B, xã P, huyện Đ, phát hiện không có người phía trước trông coi nhà, chủ nhà nằm ngủ say. Trần Văn T ngồi trên xe ở ngoài canh chừng, còn L đi vào trong nhà trộm cắp 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 4, rồi L đi ra ngoài lên xe Trần Văn T chở về thị trấn Định Quán. Sau đó, L và Trần Văn T mang bán chiếc điện thoại cho Nguyễn Minh L được 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), số tiền trên L và Trần Văn T chia đều nhau tiêu xài hết.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 4. Trị giá tài sản là 2.124.000 đồng (hai triệu một trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

Vụ thứ tư: Vào khoảng 12 giờ (không rõ ngày trong tháng 6 năm 2016), L điều khiển xe mô tô hiệu Dream màu nâu (không rõ biển số của gia đình L) lên xã P để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà anh Trương Thơ H thuộc: Phố A, Ấp B, xã P, thấy nhà mở cửa trước, chủ nhà ngủ say không có người trông coi. L dựng xe bên ngoài đường, đi bộ vào trong nhà trộm cắp 01 (một) điện thoại hiệu Samsung Galaxy S6 màu trắng để trên tủ tivi và trộm cắp 01 (một) điện thoại LG model K7 màu đen màn hình cảm ứng để trên ghế ở phòng khách, bỏ vào túi quần, đi ra ngoài lên xe chạy về thị trấn Đ. Sau đó, L mang bán 02 (hai) điện thoại trộm cắp được cho Nguyễn Minh L được 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S6 màu trắng và 01 (một) điện thoại di động hiệu LG model K7 màu đen. Tổng trị giá tài sản là 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Vụ thứ năm: Vào khoảng 09 giờ (không nhớ ngày cuối tháng 6 năm 2016), L cùng Nguyễn Văn N đi chung xe mô tô hiệu Dream màu nâu (không rõ biển số của gia đình L) đến khu vực xã P để trộm cắp tài sản. Khi ngang qua nhà bà Nguyễn Thị L tại: Phố A, Ấp B, xã P, phát hiện phía trước nhà không có

người trông coi; Nguyễn Văn N ngồi trên xe bên ngoài đường canh chừng, còn L đi vào trong nhà trộm cắp 01 (một) máy tính bảng hiệu Apple Ipad 4 màu trắng để ở trong phòng khách, rồi L mang ra ngoài lên xe chở Nguyễn Văn N tẩu thoát. Sau đó, L mang máy tính bảng vừa trộm cắp được bán cho Nguyễn Minh L được 1.000.000 đồng (một triệu đồng); L chia cho Nguyễn Văn N 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) máy tính bảng Ipad 4 màu trắng. Trị giá tài sản là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Vụ thứ sáu: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29 tháng 6 năm 2016, L cùng Nguyễn Văn N đi chung xe mô tô hiệu Dream màu nâu (không rõ biển số của gia đình L) đến quán cà phê “Lan P” thuộc: Khu phố H, thị trấn Đ để tìm bạn của Nguyễn Văn N. Khi đến quán, Nguyễn Văn N đứng ở ngoài chờ, L đi vào khu vực chòi phát hiện chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng viền đen của anh Vòng Thín D, cư trú tại: Khu C, Ấp A, xã Phú T, huyện Đ đang sạc pin, còn anh D đang ngủ say. L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại của anh D, L đi lại dùng tay cầm điện thoại lên định rút dây điện thì chị Phùng Thị N, sinh năm 1991, là nhân viên của quán đi ra chòi dọn dẹp nhìn thấy nên L bỏ đi ra ngoài đường. L chỉ cho Nguyễn Văn N biết vị trí chiếc điện thoại và nói Nguyễn Văn N đi vào trộm cắp chiếc điện thoại nói trên. Nguyễn Văn N đi vào trộm cắp điện thoại của anh D mang ra ngoài lên xe cả hai đi về. Anh D phát hiện và làm đơn trình báo, Công an thị trấn Đ mời L làm việc thì L bỏ trốn, ông Trần M (là cha ruột của L) đến gặp Nguyễn Văn N lấy lại chiếc điện thoại L và Nguyễn Văn N vừa trộm cắp được mang giao nộp cho Công an thị trấn Đ.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng viền đen Model R1001. Trị giá tài sản là 973.000 đồng (chín trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

Vụ thứ bảy và vụ thứ tám: Vào khoảng 04 giờ ngày 22 tháng 7 năm 2016, L, Chiến A, Trần Văn T và Đinh Bá P đi trên 02 (hai) xe mô tô (01 (một) xe mô tô hiệu Sirius không rõ biển số Trần Văn T mượn của Nguyễn Văn N, 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu trắng biển số 60B4-547.XX của gia đình Chiến A), đi xuống xã Phú N và xã La N để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà anh Nguyễn Thế Tr thuộc: Ấp Phú B, xã La N, phát hiện chủ nhà đã ngủ say, không đóng chốt cửa; Trần Văn T, Chiến A và P ở ngoài canh chừng, L đi vào theo lối cửa chính trộm cắp 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4S màu trắng để ở giường ngủ phòng khách, rồi L đi ra ngoài. Sau đó, T và P chạy trước còn L và Chiến A chạy về sau.

Khi đi đến khu vực cầu La N thuộc xã Phú N, phát hiện nhà chị Lê Thị Tuyết N thuộc: Ấp B, xã Phú N không đóng cửa, Chiến A và L bàn bạc nhau vào trộm cắp, Chiến A đứng ở ngoài canh chừng, còn L đi vào theo lối cửa trước, quan sát trước nhà không có người, chủ nhà đã ngủ say, L trộm cắp 01 (một) máy tính bảng hiệu Toshiba để trên tủ tivi và 01 (một) điện thoại hiệu LG để ở giường ngủ phòng khách, rồi L đi ra ngoài lên xe Chiến A chở chạy tới khu vực T, gặp Trần Văn T và Đinh Bá P đang đứng chờ ở đây. L nói cho T và P biết vừa trộm cắp thêm được 01 (một) máy tính bảng, rồi cả 04 (bốn) đi về thị trấn Đ. Sau đó, L mang 02 (hai) điện thoại di động vừa trộm cắp được bán cho Nguyễn Minh L được 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng), chia đều nhau tiêu xài. Riêng thấy máy tính bảng bị hư không có cục sạc pin nên để ở nhà Trần Văn T; sau đó, T mang bán cho một người đàn ông mua ve chai dạo (không rõ lai lịch) được 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), T đã tiêu xài hết số tiền trên.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) điện thoại Iphone 4S màu trắng; 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu Toshiba màu đen và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu LG màu đen bị bể màn hình. Tổng trị giá tài sản là 3.080.000 đồng (ba triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

Vụ thứ chín: Vào khoảng 11 giờ 30 phút (không rõ ngày trong tháng 7 năm 2016), L cùng Nguyễn Văn N đi chung xe mô tô hiệu Dream màu nâu (không rõ biển số của gia đình L) đến khu vực xã Phú V để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà bà Lê Thị U tại: Phố F, Ấp C, xã Phú V, phát hiện chủ nhà đã ngủ say, không đóng cửa; N đứng ở ngoài canh chừng, còn L đi vào trộm cắp 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy model J7-531 màu trắng xám để trên võng, rồi L ra ngoài lên xe N chở về thị trấn Đ. Sau đó, L mang bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được cho Nguyễn Minh L được 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng), L chia cho N 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy model J7-531 màu trắng xám. Trị giá tài sản là 4.068.000 đồng (bốn triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Vụ thứ mười: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 19 tháng 7 năm 2016, Nguyễn Văn N cùng Nguyễn Xuân P và My Duy H đi đến tiệm tạp hóa của gia đình chị Vũ Thị Thu T thuộc: Tổ G, khu phố H, thị trấn Đ, trộm cắp 06 (sáu) thùng bia và hàng tạp hóa khác như nước ngọt, thuốc lá, cà phê, xúc xích..., mang về nhà N, nhậu hết 02 (hai) thùng bia, còn lại 04 (bốn) thùng bia N mang bán lấy tiền tiêu xài ăn nhậu chung.

Tài sản bị chiếm đoạt: 02 (hai) thùng bia 333 (bia lon); 02 (hai) thùng bia Sài Gòn xanh (bia lon); 02 (hai) thùng bia Tiger (bia lon); 02 (hai) lốc nước ngọt Sting; 02 (hai) lốc nước ngọt Trà Xanh (01 (một) lốc gồm 06 chai); 01 (một) lốc nước ngọt Dr Thanh; 02 (hai) hộp xúc xích vị heo hiệu So-Yumm; 02 (hai) cây thuốc lá hiệu Bastos đỏ; 05 (năm) cây thuốc lá hiệu Bastos xanh; 01 (một) bịch Nescafe hòa tan 3 in 1 và 01 (một) hộp Nescafe hòa tan 3 in 1. Tổng trị giá tài sản là 2.569.000 đồng (hai triệu năm trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Vụ thứ mười một: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23 tháng 7 năm 2016, L cùng Nguyễn Văn N đi chung xe mô tô hiệu Dream màu nâu (không rõ biển số của gia đình L) đến khu vực xã Phú N để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà anh Nguyễn Kim T tại: Khu dân cư H, Ấp B, xã Phú N, không có người ở phía trước trông coi; N đứng ở ngoài canh chừng, còn L đi vào nhà trộm cắp 01 (một) điện thoại di động hiệu Massgo model E3 màu đen, L đi ra ngoài lên xe N chở về thị trấn Đ. Sau đó, L mang chiếc điện thoại bán cho Nguyễn Minh L được 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng), L chia đều mỗi người được 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), còn 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) N và L đi uống nước.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Massgo model E3 màu đen có trị giá là 1.673.000 đồng (một triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

Vụ thứ mười hai: Khoảng 14 giờ 30 ngày 29 tháng 7 năm 2016, L cùng Trần Văn T đi chung xe mô tô hiệu Sirius (không rõ biển số của Nguyễn Văn N) đến xã Phú N để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà ông Nguyễn Ngọc H thuộc: Khu F, Ấp C, xã Phú N, phát hiện trước nhà không người trông coi. T ngồi trên xe bên ngoài vẫn nổ máy canh chừng, còn L đi bộ vào trong nhà lục đồ trộm cắp 01 (một) máy tính bảng hiệu Lenovo, 02 (hai) điện thoại di động và số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng); khi chủ nhà phát hiện, L bỏ chạy ra ngoài lên xe T chở, tẩu thoát đi về thị trấn Đ. Sau đó, L mang 01 (một) máy tính bảng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bán cho Nguyễn Minh L được 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng), còn 01 (một) điện thoại hiệu Viettel L bán cho Trần Văn T với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Số tiền trên, L và T chia nhau tiêu xài hết.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) điện thoại di động Nokia, 01 (một) điện thoại di động Viettel và 01 (một) máy tính bảng hiệu Lenovo; trị giá các tài sản này là 1.570.000 đồng (một triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng). Cùng với số

tiền mặt 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), tổng trị giá tài sản là 3.070.000 đồng (ba triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng).

Vụ thứ mười ba: Vào khoảng 04 giờ sáng ngày 05 tháng 8 năm 2016, L, Trần Văn T, Chiến A và Thạch Minh H đi trên 02 (hai) xe mô tô (01 (một) xe mô tô hiệu Sirius T mượn của Nguyễn Văn N, 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu trắng biển số 60B4-547.XX của gia đình Chiến A) xuống xã Phú N để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà anh Đinh Hưng V tại: Ấp B, xã Phú N, phát hiện cửa không đóng, chủ nhà đã ngủ say; L, T và Chiến A ở bên ngoài canh chừng, còn H đi vào trong nhà trộm cắp 03 (ba) điện thoại di động (02 (hai) điện thoại Iphone 4S màu đen, 01 (một) điện thoại Nokia màu đen) để trên bàn tivi trong phòng khách, rồi H đi ra ngoài lên xe T chở đi về thị trấn Đ. Sau đó, L mang 03 (ba) điện thoại bán cho Nguyễn Minh L, chia nhau tiêu xài hết.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4S màu đen 16GB, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4S màu đen 32GB; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, không rõ model. Tổng trị giá tài sản là 3.050.000 đồng (ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Vụ thứ mười bốn: Vào khoảng 14 giờ ngày 21 tháng 8 năm 2016, L, Nguyễn Văn N, Trần Văn Đ và Chiến A đi trên 02 (hai) xe mô tô (01 (một) xe mô tô hiệu Dream màu nâu không rõ biển số của gia đình L, 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu trắng biển số 60B4-547.XX của gia đình Chiến A) xuống xã Ngọc Đ để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, phát hiện tiệm tạp hóa của gia đình chị Lê Thị Mỹ P tại: Tổ B, ấp Hòa T, xã Ngọc Đ không có người ở phía trước trông coi. Chiến A và N ngồi trên xe ở ngoài đường canh chừng, còn L và Đ đi vào lục đồ trộm cắp, Đ trộm cắp tiền mặt 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) và 180 (một trăm tám mươi) chiếc thẻ cào điện thoại di động các loại để trong hộp tủ quầy tính tiền; còn L trộm cắp 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 để ở chỗ tivi trong phòng khách, rồi đi ra ngoài lên xe cho Chiến A và N chở về thị trấn Đ. Sau đó, L, Chiến A, Đ và N mỗi người tự lấy mấy chiếc thẻ cào điện thoại nạp vào điện thoại của cá nhân để sử dụng, số thẻ cào điện thoại còn lại và chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp được L và Chiến A mang bán Nguyễn Minh L được 5.300.000 đồng (năm triệu ba trăm nghìn đồng) chia đều, mỗi người được 1.000.000 đồng (một triệu đồng), số tiền còn lại ăn uống tiêu xài chung.

Tài sản bị chiếm đoạt: Số tiền mặt 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng); 180 (một trăm tám mươi) thẻ cào điện thoại các loại, trong đó: 10

(mười) thẻ cào mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), 50 (năm mươi) thẻ cào mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) và 120 (một trăm hai mươi) thẻ cào mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng), quy đổi ra tiền là 5.900.000 đồng (năm triệu chín trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, trị giá 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng). Tổng trị giá tài sản là 15.400.000 đồng (mười lăm triệu bốn trăm nghìn đồng).

Vụ thứ mười lăm: Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 22 tháng 8 năm 2016, L và Chiến A đi chung xe mô tô hiệu Wave màu trắng biển số 60B4-547.XX của gia đình Chiến A đến khu vực xã La N để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà ông Phan Bảo V thuộc: Ấp C, xã La N, huyện Đ, phát hiện cửa cổng tường rào và cửa trước nhà không khóa, N đứng ở ngoài đường canh chừng, còn L đi bộ vào nhà trộm cắp 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu Apple Model Air 2 màu bạc để ở phòng khách, tiền mặt 8.400.0000 đồng (tám triệu bốn trăm nghìn đồng) bỏ trong túi quần treo ở phòng khách, L ra ngoài lên xe Chiến A chở đi về thị trấn Đ. L mang máy tính bảng bán cho Nguyễn Minh L được 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). L và Chiến A chia đều nhau tiêu xài hết.

Tài sản bị chiếm đoạt: Số tiền mặt 8.400.000 đồng (tám triệu bốn trăm nghìn đồng); 01 (một) máy tính bảng hiệu Apple Model Air 2 màu bạc trị giá 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng). Tổng trị giá tài sản là 20.400.000 đồng (hai mươi triệu bốn trăm nghìn đồng).

Vụ thứ mười sáu: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13 tháng 5 năm 2016, Nguyễn Xuân P cùng Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô hiệu Sirius của N (không rõ biển số) đi vào khu vực khu phố H, thị trấn Đ để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà ông Vòng Trung H tại: Tổ B, khu phố H, thị trấn Đ, phát hiện 01 (một) xe mô tô biển số 93F5-33XX hiệu Knight màu nâu của ông H dựng trước nhà, chìa khóa vẫn cắm trên xe, không có người trông coi. N đứng ở ngoài canh chừng, còn P vào trộm cắp xe mô tô của ông H. Sau đó, P mang chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được về nhà N cất giấu. Đến sáng ngày 14 tháng 5 năm 2016, N mang xe đi bán cho một người tên T1 (không rõ lai lịch) được 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng), N chia cho P 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Số tiền trên N và P đã tiêu xài hết.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) xe mô tô biển số 93F5-33XX, nhãn hiệu Knight, màu sơn nâu có giá trị 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Vụ thứ mười bảy: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 28 tháng 9 năm 2016, Nguyễn Xuân P đi bộ ở khu phố H, thị trấn Đ, phát hiện 01 (một) xe mô tô biển

số 60B4-065.XX hiệu Sirius màu xám của chị Nguyễn Thị Th đang dựng ở trước nhà, chìa khóa vẫn cắm trên xe. Quan sát không có người trông coi, P đi bộ vào sân nhà trộm cắp xe mô tô trên cùng 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô biển số 60B4-065.XX, 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Th để trong cốp xe; P chạy xe đến thành phố B cầm ở một tiệm cầm đồ (không rõ bảng hiệu) được 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Số tiền trên P đã tiêu xài hết.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) xe mô tô biển số 60B4-065.XX, nhãn hiệu Yamaha (sirius), màu sơn xám; chi phí làm: 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô biển số 60B4-065.XX; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Th; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Th. Tổng trị giá tài sản là 12.826.000 đồng (mười hai triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

Vụ thứ mười tám: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 03 tháng 10 năm 2016, Nguyễn Xuân P và Trần Quốc K điều khiển xe mô tô hiệu Wave (không rõ biển số) của K đi vào Đường A, Ấp B, xã Gia C, tìm nhà dân nào sơ hở sẽ trộm cắp tài sản, khi đến nhà chị Mai Thị H thuộc: Ấp B, xã Gia C, phát hiện 01 (một) xe mô tô biển số 60B4-151.XX hiệu Honda (future) màu sơn nâu vàng đen, dựng ở trong sân không có người trông coi. K đứng ở ngoài đường canh chừng, còn P đi vào trộm cắp xe mô tô nói trên cùng 01 (một) Giấy đăng ký xe, 01 (một) Giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự của xe, 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Mai Thị H để trong cốp xe; sau đó, bứt dây điện nổ máy chạy về nhà cất giấu. Khoảng 03 (ba) ngày sau, P và K mang xe đến Thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). P và K chia nhau tiêu xài hết.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) xe mô tô biển số 60B4-151.XX, nhãn hiệu Honda (future), màu sơn nâu vàng đen; chi phí làm: 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô biển số 60B4-151.XX, 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1; chi phí mua 01 (một) Giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự cho xe mô tô biển số 60B4-151.XX. Tổng trị giá tài sản thiệt hại là 21.361.000 đồng (hai mươi một triệu ba trăm sáu mươi một nghìn đồng).

Vụ thứ mười chín: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26 tháng 11 năm 2016, Nguyễn Xuân P cùng Kim Rô S điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen (chưa có biển số) của S, đi xuống khu vực xã Phú N để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà anh Vũ An Đ thuộc: Ấp C, xã Phú N, phát hiện 01 (một) xe mô tô biển số 60B4-321.XX hiệu Honda (Vision) màu trắng, không có người trông coi, chìa khóa còn cắm trên xe. S đứng ngoài đường canh chừng, còn P đi bộ vào trộm

cấp xe mô tô nói trên, sau đó P mang về nhà cất giấu. Đến ngày 28 tháng 11 năm 2016, Công an huyện Đ phát hiện và thu giữ vật chứng.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) xe mô tô biển số 60B4-321.XX, nhãn hiệu Honda (Vision), màu sơn trắng có giá trị 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Vụ thứ hai mươi: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 27 tháng 11 năm 2016, Nguyễn Xuân P cùng Nguyễn Chí C điều khiển xe mô tô 60B4-321.XX (xe do P và S trộm cắp ở Ấp C, xã Phú N), đi đến khu vực thị trấn Đ để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà anh Võ Văn L tại: Tổ G, khu phố H, thị trấn Đ, phát hiện 01 (một) xe mô tô biển số 66F7-95XX hiệu Inco, màu sơn đỏ, dựng ở trước sân nhà, chìa khóa còn cắm trên xe. Quan sát không có người trông coi, P đứng ở ngoài đường canh chừng, còn C đi vào trộm cắp xe mô tô trên; sau đó, C chạy xe về nhà cất giấu.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) xe mô tô biển số 66F7-95XX, nhãn hiệu Inco, màu sơn đỏ, có giá trị 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Vụ thứ hai mươi mốt: Vào khoảng 01 giờ ngày 22 tháng 8 năm 2016, Nguyễn Xuân P và Nguyễn Thanh X điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen (chưa rõ biển số) của X đi vào xã Ngọc Đ để trộm cắp tài sản. Trên đường đi, phát hiện 01 (một) xe mô tô biển số 66B1-154.XX hiệu Honda (Wave RSX) màu đỏ đen của anh Huỳnh Văn T cư trú: Ấp H, xã Ngọc Đ, xe dựng ở trước nhà không có người trông coi. P và X vào bẻ khóa cổ và trộm cắp chiếc xe nói trên. Sau đó, P chạy xe về nhà cất giấu, 03 (ba) ngày sau, P mang xe bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) ở khu phố Hiệp N với giá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng); số tiền này P không chia cho X mà sử dụng một mình.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) xe mô tô biển số 66B1-154.XX, nhãn hiệu Honda (Wave RSX), màu sơn đỏ đen có giá trị 12.250.000 đồng (mười hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Vụ thứ hai mươi hai: Vào khoảng 02 giờ ngày 27 tháng 11 năm 2016, Nguyễn Xuân P, Nguyễn Chí C và Ngô Minh T ngồi chơi tại khu phố H, thị trấn Đ, cả nhóm rủ nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, tất cả đều đồng ý. P rủ thêm Kim Rô S cùng tham gia nhưng S không đi mà đồng ý cho C, P và T mượn xe mô tô để đi trộm cắp. Sau đó, T, P và C điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen (chưa có biển số) của S, đi vào khu vực xã Phú V để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà bà Hứa Thị Thu B ở: Ấp S, xã Phú V, phát hiện nhà bà B đã ngủ say, cửa trước nhà không khóa. T đứng ở ngoài đường canh chừng, còn C

và P đi vào trộm cắp 01 (một) chiếc ti vi màu đen 32 inch hiệu BenQ, sau đó mang về nhà hoang tại khu phố H cất giấu.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) ti vi 32 inch, nhãn hiệu BenQ, màu đen. Trị giá tài sản là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Vụ thứ hai mươi ba: Vào khoảng 20 giờ ngày 09 tháng 7 năm 2016, Nguyễn Văn N, Nguyễn Xuân P, Nguyễn Văn T và Trần Quốc K đi trên 02 (hai) xe mô tô lòng vòng trong xã Phú L để đi tìm nhà dân nào có tài sản sẽ trộm cắp. Khi đến khu vực Ấp B, xã Phú L, cả 04 (bốn) phát hiện trước tiệm tạp hóa của nhà chị Hồ Tuyết M thuộc: Phố A, Ấp B, xã Phú L, có 01 (một) xe mô tô biển số 60B4-095.XX dựng trước tiệm không có người trông coi. K và N đứng ở ngoài canh chừng, còn T và P đi vào trộm cắp xe mô tô nói trên, chạy về ngã ba Gia C thuộc thị trấn Đ giao xe cho N mang đi cất giấu, hẹn khi nào bán được xe sẽ chia tiền. Sau đó, N sử dụng xe này một thời gian rồi mang xe đi bán cho 01 (một) người đàn ông (không rõ lai lịch) được 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). N tiêu xài hết, chưa chia tiền cho K, T và P.

Tài sản bị chiếm đoạt: 01 (một) xe mô tô biển số 60B4-095.XX hiệu Yamaha (Sirius) màu đen bạc có giá trị 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ, Trần L, Nguyễn Xuân P, Nguyễn Văn N, Triệu Chiến A, Kim Rô S, Trần Văn Đ, Trần Văn T, Nguyễn Thanh X, Nguyễn Văn T, Thạch Minh H, Trần Quốc K, Nguyễn Chí C, Ngô Minh T, My Duy H và Đinh Bá P đã khai nhận mọi hành vi phạm tội của bản thân.

Vật chứng vụ án: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng viền đen model R1001; 01 ti vi 32 inch, hiệu BenQ; 01 (một) xe mô tô biển số 60B4-321.XX, hiệu Honda màu sơn trắng; 01 (một) xe mô tô biển số 66F7-95XX hiệu Inco, màu sơn nâu và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (Sirius) màu đỏ đen (chưa có biển số), số khung 2582XX, số máy 2582XX. Các tài sản đã giao trả cho các chủ sở hữu.

Tại Cáo trạng số: 73/CT-VKS ngày 06 ngày 6 tháng 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Trần L về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại các Điểm b, Điểm c và Điểm e, Khoản 2, Điều 138 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân P và Nguyễn Văn N về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại các Điểm b và Điểm e, Khoản 2, Điều 138 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Triệu Chiến A, Kim Rô S, Trần Văn Đ, Trần Văn T, Nguyễn Thanh

X, Thạch Minh H, Trần Quốc K, Nguyễn Chí C, Ngô Minh T và My Duy H về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại Khoản 1, Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2017/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Trần L, Nguyễn Xuân P, Nguyễn Văn N, Triệu Chiến A, Kim Rô S, Trần Văn Đ, Trần Văn T, Nguyễn Thanh X, Thạch Minh H, Trần Quốc K, Nguyễn Chí C, Ngô Minh T và My Duy H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng các Điểm b, c và Điểm e, Khoản 2 Điều 138; Điểm p, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 46; Điều 53 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần L 07 (bảy) năm tù.

Áp dụng các Điểm b và e, Khoản 2, Điều 138; Điểm p, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 46; Điều 51; Điều 53 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân P 06 (sáu) năm tù, tổng hợp với hình phạt 10 (mười) tháng tù tại Bản án số: 52/2017/HSST ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, buộc bị cáo phải chấp hành khoản hình phạt chung là 06 (sáu) năm 10 (mười) tháng tù.

Áp dụng Điểm b, Khoản 2, Điều 138; Điểm p, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 46; Điều 51; Điều 53 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 04 (bốn) năm tù, tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm tù tại Bản án số: 29/2017/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, buộc bị cáo phải chấp hành khoản hình phạt chung là 05 (năm) năm tù.

Áp dụng Khoản 1, Điều 138; Điểm p, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 46; Điểm g, Khoản 1, Điều 48; Điều 53 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Triệu Chiến A 03 (ba) năm tù; bị cáo Kim Rô S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Trần Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Thạch Minh H 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù.

Áp dụng Khoản 1, Điều 138; Điểm p, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 46; Điểm g, Khoản 1, Điều 48; Điều 51; Điều 53 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh X 02 (hai) năm tù tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù tại Bản án số: 29/2017/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, buộc bị cáo phải chấp hành khoản hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Khoản 1, Điều 138; Điểm h và p, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 46; Điều 53 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Quốc K 01 (một) năm 06 (sáu)

tháng tù; bị cáo Nguyễn Chí C 01 (một) năm tù; bị cáo Ngô Minh T 10 (mười) tháng tù và bị cáo My Duy H 10 (mười) tháng tù.

Bản án còn tuyên về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, án phí, trách nhiệm thi hành án và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10 tháng 7 năm 2017, các bị cáo Thạch Minh H, Nguyễn Chí C, Ngô Minh T, My Duy H và Trần L kháng cáo đối với bản án sơ thẩm với nội dung: Yêu cầu xin được giảm nhẹ hình phạt. Ngày 31 tháng 7 năm 2017, bị cáo Trần L có đơn xin rút kháng cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Thạch Minh H, Nguyễn Chí C, Ngô Minh T và My Duy H vẫn giữ nguyên kháng cáo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án, đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và các bị cáo.

XÉT THẤY:

- Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trộm cắp tài sản như bản án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự và trị an tại địa phương. Cấp sơ thẩm xác định hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Về hình phạt: Bản án hình sự sơ thẩm đã đánh giá toàn bộ vụ án, đã xem xét vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo; quyết định về hình phạt của cấp sơ thẩm đối với các bị cáo là thỏa đáng và phù hợp. Các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào khác; do đó, kháng cáo của các bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

- Ngoài ra, Nguyễn Minh L là chủ cửa hàng điện thoại “Minh L” có hành vi rất nhiều lần mua tài sản do Trần L và các đồng phạm trộm cắp mà có. Hành vi của Minh L có dấu hiệu của tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” được quy định tại Điều 250 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm đã tiến hành lấy lời khai của Minh L nhưng chưa xử lý được. Do đó, nhằm tránh bỏ lọt tội phạm và bất bình trong quần chúng nhân dân; Hội đồng xét xử kiến nghị Viện

kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục điều tra, xác minh để làm rõ hành vi của Nguyễn Minh L như đã nêu trên.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Đối với phần trình bày của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử; nên được xem xét, chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điểm a, Khoản 2, Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Thạch Minh H, Nguyễn Chí C, Ngô Minh T và My Duy H; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng Khoản 1, Điều 138; Điểm p, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 46; Điểm g, Khoản 1, Điều 48 và Điều 53 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Thạch Minh H 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 12 năm 2016.

2. Áp dụng Khoản 1, Điều 138; Điểm h và p, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 46 và Điều 53 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 11 năm 2016.

Xử phạt bị cáo Ngô Minh T 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 01 năm 2017.

Xử phạt bị cáo My Duy H (tên gọi khác: H Nhỏ) 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 02 năm 2017.

3. Về án phí: Các bị cáo Thạch Minh H, Nguyễn Chí C, Ngô Minh T và My Duy H; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, bao gồm: Quyết định hình phạt đối với bị cáo Trần L và các bị cáo khác không có kháng cáo, trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại, trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường,

án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Trại Tạm giam (B5) – Công an tỉnh Đồng Nai;
- Nhà Tạm giữ - Công an huyện Đ;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Các bị cáo (4);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký tên và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành